

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 4004/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về ban hành danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020 thuộc đối tượng đầu tư trực tiếp và cho vay của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về phê duyệt danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020 thuộc đối tượng đầu tư trực tiếp và cho vay của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6161/SKHĐT-TH ngày 17 tháng 8 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020 thuộc đối tượng đầu tư trực tiếp và cho vay của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố (*đính kèm danh mục*).

**Điều 2.** Giao Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố:

- Thực hiện đầu tư trực tiếp và cho vay đối với các dự án cụ thể thuộc danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của thành

phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020 theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007, Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 và các quy định hiện hành.

- Định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả đầu tư trực tiếp và cho vay đầu tư đối với các dự án thuộc danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020.

**Điều 3.** Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020, Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố điều chỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Tổng Giám đốc Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CPVP;
- Phòng TH (2b)
- Lưu: VT, (TH/V).  
- Lưu: VT, (TH/V).



**Nguyễn Thành Phong**



## DANH MỤC

Các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển  
của thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020 thuộc đối tượng đầu tư  
trực tiếp và cho vay của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4004/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9  
năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Stt	Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội
I	<b>Kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường</b>
1	Đầu tư kết cấu hạ tầng và các dịch vụ có liên quan.
2	Đầu tư xây dựng, đầu tư máy móc thiết bị phát triển sản xuất, cung cấp và truyền tải điện, sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió.
3	Đầu tư hệ thống cấp nước, mạng cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.
4	Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải; đầu tư phát triển phương tiện vận tải công cộng đường bộ, đường thủy, đường sắt, hàng không; đầu tư phương tiện vận tải phục vụ du lịch; đầu tư bến bãi phục vụ vận tải công cộng, bãi đỗ xe ngầm, nỗi theo quy hoạch.
II	<b>Công nghiệp, công nghiệp phụ trợ</b>
1	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung. Phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin trọng điểm.
2	Đầu tư các dự án phụ trợ bên ngoài hàng rào khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao.
3	Di chuyển sắp xếp lại các cơ sở sản xuất, cụm làng nghề; các dự án thuộc ngành công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển, khuyến khích đầu tư.
III	<b>Nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn</b>
1	Đầu tư xây dựng, cải tạo hồ chứa nước, công trình thủy lợi.
2	Đầu tư xây dựng, cải tạo, mở rộng nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp; phục vụ sản xuất, chế biến sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp sử dụng kỹ thuật cao.
3	Đầu tư xây dựng và bảo vệ rừng phòng hộ, dự án bảo vệ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.
IV	<b>Xã hội hóa hạ tầng xã hội</b>
1	Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên...); các dự án thực hiện chỉnh trang đô thị và phát triển đô thị (đầu tư xây dựng cải tạo chung cư cũ, di dời, tái định cư, cải tạo điều kiện sống các hộ dân ven kênh rạch...).

2	Đầu tư xây dựng, mở rộng, đầu tư trang thiết bị: các cơ sở y tế, bệnh viện, trung tâm y tế dự phòng, cơ sở giáo dục- đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, siêu thị, chợ, trung tâm thương mại, chỉnh trang đô thị, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, khu tái định cư, văn hóa, thể dục thể thao, công viên.
3	Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử tại địa phương.
4	Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang; đầu tư xây dựng khu hỏa táng.
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khác tại địa phương</b>
1	Đối tượng đầu tư, cho vay trong Danh mục lĩnh vực đầu tư thuộc Chương trình kích cầu thông qua đầu tư, Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất lĩnh vực công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ của thành phố Hồ Chí Minh.
2	Các đối tượng cho vay hợp vốn mang tính liên vùng thuộc các lĩnh vực theo danh mục này được quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định 37/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**